

KINH ĐẠI BẢO TÍCH

QUYỂN 25

Hán dịch: Đời Đại Đường, Tam tạng Pháp sư Bồ-đề-lưu-chí.

Pháp hội 7: MẶC ÁO GIÁP TRANG NGHIÊM (Phần 5)

Lại nữa, này Vô Biên Tuệ! Ta nhớ thuở xưa quá hai a-tăng-kỳ kiếp, lúc ấy có Đức Phật xuất thế hiệu là Nguyệt Đăng Vương Như Lai Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng phu, Thiên Nhân Sư, Phật, Thế Tôn. Kiếp ấy tên Cam lộ. Cõi nước tên Thanh tịnh.

Cõi nước ấy bằng pha lê, thường có ánh sáng chiếu khắp nơi. Nếu có chúng sinh nào gặp ánh sáng ấy thì được sạch sẽ, đẹp đẽ, đoan nghiêm. Vì thế nên cõi nước ấy có tên là Thanh tịnh, không có tên thành ấp tụ lạc riêng. Trong nước ấy đường sá rất đẹp, dây vàng ngăn lối. Khoảng cách giữa các con đường tất cả đều đồng nửa câu-lô-xá. Trụ báu sáng chói, cây đa-la đẹp đều số tám mươi bốn bày hàng trong mỗi khoảng cách ấy. Trong đó lại có bốn ao nước, quanh ao có lầu đài bảy báu là chỗ ở của nhân dân. Che trên thì có linh võng, treo rủ xuống thì có dải lụa, đồ trân ngoạn đẹp lạ như cung trời.

Chúng sinh ở nước ấy tịch tĩnh an lạc, đều đã thành tựu mười nghiệp đạo lành, dung mạo đoan nghiêm, thọ mạng dài lâu, tham, sân, si mỏng, dễ khai ngộ, dùng chút ít phương tiện đã biết rộng các pháp.

Đức Phật Nguyệt Đăng Quang trụ thế mười câu-chi tuổi. Sau khi Đức Phật ấy diệt độ, chánh pháp trụ thế một câu-chi năm.

Có mười hội thuyết pháp. Mỗi pháp hội đều có hai mươi câu-chi na-do-tha chúng Thanh văn ở bậc học địa, các chúng Bồ-tát hưởng đến Nhất thừa số đến vô lượng.

Này Vô Biên Tuệ! Cây Bồ-đề báu của Đức Nguyệt Đăng Vương Như Lai cao một trăm do-tuần, chu vi năm mươi do-tuần, gốc bằng ngọc san hô, thân bằng ngọc lưu ly, nhánh bằng hoàng kim, lá bằng ngọc mã não. Đạo tràng dọc ngang đều một trăm do-tuần, khắp vòng có bậc thêm, bao quanh có lan can. Cây đa-la đẹp bày hàng ngay thẳng, linh vàng lưới báu giăng che trang nghiêm.

Tòa đại Bồ-đề cao ba do-tuần trải nệm êm nhuyễn, trăm ngàn diệp y xen kẽ rủ xuống, hai mươi tràng phan dựng bày một bên.

Đức Phật Nguyệt Đăng Vương ngồi trên tòa đại Bồ-đề ấy mà chứng Vô thượng Bồ-đề.

Thuở ấy nước Thanh tịnh không có ba đường ác và tên đường ác, cũng không có các nạn và tên các nạn. Đức Phật Nguyệt Đăng Vương thường ở trong tất cả các thế giới hóa hiện thân Phật chuyển chánh pháp luân.

Này Vô Biên Tuệ! Đức Phật Nguyệt Đăng Vương có hai vị Bồ-tát: vị thứ nhất tên là Vân Âm, vị thứ hai tên là Vô Biên Âm.

Hai vị Bồ-tát ấy bạch Đức Phật Nguyệt Đăng Vương:

–Bạch Thế Tôn! Các Đại Bồ-tát ở trong tất cả pháp lý thế mà được phương tiện thiện xảo an lập như thế nào?

Vì muốn các Đại Bồ-tát ở trong tất cả pháp lý thế được phương tiện thiện xảo an

lập nên Đức Phật Nguyệt Đăng Vương vì hai vị Bồ-tát mà nói rộng pháp ấy.

Các Đại Bồ-tát nghe pháp ấy xong, ở trong tất cả pháp lý thể được phương tiện thiện xảo an lập.

Hai vị Bồ-tát Vân Âm và Vô Biên Âm sau đó hai muôn năm không ngủ nghỉ, không tham dục, không sân nã, chẳng tưởng đến ăn đến nằm, cũng không tưởng đến bệnh hoạn thuốc thang, chẳng thích vui chơi du ngoạn trong thế gian.

Lúc Đức Phật Nguyệt Đăng Vương thuyết pháp, liền trên pháp tòa, hai vị Bồ-tát ấy được Vô sinh nhẫn.

Đức Như Lai ấy hỏi hai vị Bồ-tát:

–Này thiện nam! Ở trong tất cả pháp lý thể, thiện xảo phương tiện an lập như vậy, các ông có cầu chẳng?

Hai vị Bồ-tát ấy bạch:

–Bạch Thế Tôn! Con còn chẳng thấy có danh từ tất cả pháp lý thể thiện xảo an lập, cũng chẳng thấy có pháp tất cả pháp lý thể thiện xảo an lập, huống là tất cả pháp lý thể phương tiện thiện xảo an lập.

Bạch Thế Tôn! Con cũng chẳng được tất cả pháp, con cũng chẳng được tất cả pháp an lập. Nơi tất cả pháp không có trụ, không có chẳng trụ.

Bạch Thế Tôn! Con thấy như vậy đâu còn nên hỏi: “Ở trong tất cả pháp lý thể phương tiện thiện xảo an lập như vậy, ông có cầu chẳng? Hay là chẳng cầu chẳng?”

Bạch Thế Tôn! Con cũng chẳng thấy ở trong tất cả pháp lý thể phương tiện thiện xảo an lập như vậy mà làm người cầu. Con cũng chẳng thấy có hoặc trong hoặc ngoài, hoặc trung gian, hoặc tất cả pháp, hoặc pháp lý thể phương tiện thiện xảo mà an lập. Con cũng chẳng thấy có pháp hoặc trong, hoặc ngoài, hoặc trung gian, hoặc tất cả pháp, hoặc pháp lý thể phương tiện thiện xảo mà có thể an lập được.

Bạch Thế Tôn! Con cũng chẳng thấy, cho đến có chút pháp trong, ngoài, trung gian lý thể phương tiện thiện xảo an lập mà có thể hưởng đến được, mà có thể thân cận được.

Bạch Thế Tôn! Đã không có chút pháp hưởng đến được, thân cận được, ở trong ấy con sẽ an lập cái gì?

Bạch Thế Tôn! Con cũng chẳng thấy quá khứ, hiện tại, vị lai làm chỗ an lập. Nếu chỗ an lập đã không thật có, con ở chỗ nào mà có thể an lập được?

Bạch Thế Tôn! Vì không có an lập nên chẳng phải tương ứng với an trụ hay chẳng an trụ, chẳng phải tương ứng với vô tận, vô sinh.

Bạch Thế Tôn! Con cũng chẳng thấy từ ai, do ai, chỗ nào, lúc nào tâm ý thức của con hoặc sinh hoặc diệt. Sao lại còn nói rằng dùng tâm ý thức ở nơi tất cả pháp lý thể phương tiện thiện xảo an lập?

Này Vô Biên Tuệ! Lúc hai vị Bồ-tát Vân Âm và Vô Biên Âm ở trước Đức Nguyệt Đăng Vương Như Lai bạch như vậy, có một ngàn Bồ-tát được Vô sinh nhẫn, một ngàn câu-chi Bồ-tát phát tâm Bồ-đề.

Lúc ấy Đức Phật Nguyệt Đăng Vương lại bảo hai vị Bồ-tát:

–Này thiện nam! Ông dùng vô trụ mà trụ, vô xứ mà trụ, ở nơi tất cả pháp lý thể, phương tiện thiện xảo an lập.

Này thiện nam! Tất cả các pháp cũng như vậy. Vì tùy thuận thế tục đạo mà Đức Như Lai hiện chứng Vô thượng Bồ-đề. Nếu ở nơi Đức Như Lai thì chẳng theo thế tục hiện chứng Vô thượng Bồ-đề cũng như vậy.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Này thiện nam! Các pháp không có xứ cũng chẳng phải không có xứ. Nếu là xứ và không có xứ đều là theo thế tục. Nếu theo thế tục thì ở trong ấy không có chút pháp để có thể sinh được, để có thể thấy được.

Này thiện nam! Vì thế nên phải siêng năng tu tập mau ở nơi các pháp được chứng giải thoát.

Hai vị Bồ-tát ấy ở trước Đức Như Lai Nguyệt Đăng Vương nghe pháp ấy rồi liền bay lên hư không nói kệ khen ngợi Đức Phật rằng:

*Pháp Vương chẳng nghĩ bàn
Được pháp chưa từng có
Đấng Biến Tri Lương Túc
Phật pháp không quá trên.
Do vì pháp vô thượng
Như Lai đời không bằng
Tất cả pháp vô sinh
Nay con được nhãn ấy.
Con thường chẳng phân biệt
Hoặc sinh hoặc vô sinh
Cũng chẳng niệm như vậy
Tất cả không phân biệt.
Pháp Vương Đại Mâu-ni
Công đức rời ngôn niệm
Xin nói pháp thanh tịnh
Khiến chúng đều hoan hỷ.
Nơi thắng đức của Phật
Muốn biết biên tế ấy
Dù trải vô lượng kiếp
Cũng chẳng thể biết được.
Vì công đức vô biên
Tối thắng không quá trên
Tất cả pháp không sinh
Con cũng chẳng phân biệt.
Con ở trong Phật pháp
Chưa từng có hủy hoại
Chẳng nói các căn lành
Thế nào có thể được.
Các pháp không thị hiện
Không sinh cũng không tướng
Vô tướng nhãn như vậy
Ở đây cũng đều chứng.
Nay nhãn của con được
Rốt ráo không thoái chuyển
Nên ở Nhất thiết trí
Do đây sinh hoan hỷ.
Nơi pháp của Như Lai
Con quyết định không nghi*

*Cũng nơi tất cả pháp
Rời xa những nghi hoặc.
Trong Phật pháp vô thượng
Nay con được nhãn ấy
Con cũng chẳng phân biệt
Cũng không chẳng phân biệt.*

Hai vị Bồ-tát ấy nói kệ xong, đi nhiều bên phải Đức Nguyệt Đăng Vương ba vòng, đem hoa trời, hương trời rải trên Đức Phật.

Đức Nguyệt Đăng Vương Như Lai liền thọ ký rằng: “Hai vị Vân Âm và Vô Biên Âm quá hai muôn kiếp sẽ chứng Vô thượng Bồ-đề.”

Hai vị Bồ-tát ấy nghe Đức Phật thọ ký vui mừng hơn hở quan sát kỹ Đức Phật rồi nhập các thiền định du hý thần thông ẩn hiện tự tại khói lửa phát sáng. Hai vị lại vì chúng sinh thuyết pháp khai thị khiến hai mươi bốn câu-chi trời, người đều hướng đến Vô thượng Bồ-đề.

Hai vị Bồ-tát ấy trọn đời siêng tu phạm hạnh, ở nơi trung thời và hậu thời chánh pháp của Đức Nguyệt Đăng Vương đều có thể hộ trì. Trong thời kỳ ấy lại giáo hóa thành thực bốn câu-chi chúng sinh hướng đến Vô thượng Bồ-đề.

Hai vị Bồ-tát ấy lần lượt cúng dường phụng thờ thân cận trăm ngàn Đức Phật và đều thọ trì Tam-muội chánh pháp của chư Phật.

Quá hai muôn kiếp lại gặp Đức Bảo Tràng Như Lai theo chuyển pháp luân giáo hóa thành thực vô lượng chúng sinh hướng đến Vô thượng Bồ-đề.

Cõi nước của Đức Bảo Tràng Như Lai thanh tịnh, không có hàng Thanh văn chỉ có những bậc Nhất sinh bổ xứ Bồ-tát.

Lúc Bảo Tràng Như Lai sắp nhập diệt mới thọ ký cho Vân Âm Bồ-tát kế sẽ thành Phật hiệu là Nhật Đăng Vương Như Lai, cõi nước thành tựu trang nghiêm chứa nhóm vô lượng, vô biên công đức; Bồ-tát, Thanh văn đại chúng viên mãn. Sau khi Đức Nhật Đăng Vương Như Lai diệt độ, Vô Biên Âm Bồ-tát kế sẽ thành Phật.

Đức Phật dạy tiếp:

–Này Vô Biên Tuệ! Do vì pháp môn này vô sở đắc, vô ngôn thuyết nên chẳng thể hiện bày được, không sinh không diệt. Các Đại Bồ-tát phải đúng như lý chuyên cần tu tập.

Nếu có Bồ-tát an trụ nơi tất cả pháp lý thể phương tiện thiện xảo an lập, dùng vô sở đắc được Vô sinh nhãn viên mãn Phật pháp. Dùng vô lượng công đức để làm trang nghiêm mà hướng đến Vô thượng Bồ-đề.

Này Vô Biên Tuệ! Ta chẳng bao giờ nói các Đại Bồ-tát rời ngoài pháp ấy mà có riêng chút pháp nào có thể mau thành tựu Nhất thiết chủng trí.

Nếu có ai ở nơi pháp Không thậm thâm không sinh, không diệt ấy mà siêng tu tập thì chóng được Bồ-tát pháp giới lý thể phương tiện thiện xảo và Đà-la-ni, đầy đủ biện tài không ngăn ngại vô thượng nhiếp hóa, được chư Phật Thế Tôn đều khen ngợi, dùng pháp nghiêm cụ để trang nghiêm, có thể viên mãn bố thí, an trụ thanh tịnh trì giới, được thanh tịnh nhãn, vô thượng tinh tấn, vô duyên thiền định, dùng đại trí tuệ hướng đến Vô thượng Bồ-đề, ở trong những thắng pháp là tối thù thắng, chóng được gọi là bậc Nhất thiết trí, ngồi nơi đạo tràng, bốn Đại Thiên vương mang lọng báu đến thỉnh chuyển pháp luân, làm ánh sáng lớn cho hàng trời, người đều làm cho họ hướng đến Vô thượng Bồ-đề.

Lại nữa, này Vô Biên Tuệ! Nếu các Đại Bồ-tát có thể ở nơi Nhất thiết pháp hải ấn Tam-muội mà siêng tu tập, thấy tất cả pháp đồng với pháp giới. Lúc thấy như vậy, chẳng ở nơi pháp giới thấy tất cả pháp, chẳng ở nơi tất cả pháp thấy pháp giới mà tinh tấn tu tập. Do tất cả pháp các giới hòa hợp, phương tiện thiện xảo ở nơi tất cả pháp các giới hòa hợp mà không chấp trước cũng không sở động; nơi tất cả pháp các giới hòa hợp, phương tiện thiện xảo cũng không chấp trước cũng không phân biệt. Có thể ở trong một pháp hòa hợp mà thấy tất cả pháp hòa hợp. Có thể ở trong tất cả pháp hòa hợp mà thấy một pháp hòa hợp. Chẳng ở nơi tất cả pháp hòa hợp mà thân cận một pháp hòa hợp. Chẳng ở trong một pháp hòa hợp mà thân cận tất cả pháp hòa hợp. Vì có thể biết rõ một pháp ấy nên cũng có thể biết rõ tất cả các pháp. Vì có thể biết rõ tất cả pháp nên ở nơi một pháp ấy chỗ đáng được biết rõ cũng có thể biết rõ. Chẳng đem các pháp thân cận một pháp, ở trong các thủ uẩn hòa hợp đều có thể biết rõ. Chẳng ở nơi các thể tánh tướng của các thủ uẩn, hoặc có hòa hợp hoặc không hòa hợp mà sinh chấp trước.

Lúc các Đại Bồ-tát thực hành như vậy, nếu có các pháp do các nhân duyên hòa hợp mà sinh, nếu có các pháp do các nhân duyên hòa hợp mà thành, nơi các pháp ấy đều có thể biết rõ. Nếu có các pháp nhân duyên hòa hợp do nhiều thứ tánh tướng ưng nhau mà khởi, nơi các pháp ấy cũng có thể biết rõ, cũng không chấp trước mà tùy thuận biết rõ tướng hiện bày của tất cả pháp, cũng có thể biết rõ hoặc là tướng hoặc vô tướng, cũng có thể biết rõ các giới sai biệt, các giới nhiều thứ tánh tướng sai biệt, cũng có thể biết rõ lấy gì làm nhân. Chẳng dùng phiền não để thân cận hướng đến các pháp duyên khởi. Cũng ở nơi pháp thế gian, pháp xuất thế gian, chẳng có chống trái mà tùy thuận biết rõ tất cả các pháp thế gian và xuất thế gian. Tướng ấn thế gian đều khắp biết rõ.

Dùng một pháp môn mà có thể biết rõ tất cả pháp môn. Dùng tất cả pháp môn lại có thể biết rõ một pháp môn.

Chẳng dùng các pháp môn để thân cận một pháp môn, cũng chẳng dùng một pháp môn để thân cận các pháp môn. Pháp môn như vậy đều có thể tịnh trị cả.

Này Vô Biên Tuệ! Ở trong pháp ấy, các Đại Bồ-tát siêng tu tập, dùng một môn lý thể ngôn giáo mà có thể biết rõ tất cả các pháp tánh cùng một vị, ở nơi các pháp được thẳng vô tránh như lý tịch tĩnh, chẳng còn chống trái, có thể ở giữa đại hội khen nói pháp ấy, siêng năng tu tập được tất cả pháp hải ấn Tam-muội. Tu tập như vậy, hoặc có tránh luận hoặc không tránh luận đều làm cho tịch tĩnh, như lý mà an trụ, tùy thuận dứt trừ kiêu mạn và phóng dật, ở nơi giáo thuyết quyết định có thể khéo thọ trì, những danh ngôn sai biệt cũng có thể biết rõ, với pháp giới lý thể thì phương tiện siêng tu, nơi các pháp môn khéo yên lặng nhớ nghĩ sẽ dùng pháp gì, tương ứng với pháp gì, hoặc là chẳng tương ứng, có thể dùng phương tiện nơi nghĩa quyết định an trụ thanh tịnh niệm.

Này Vô Biên Tuệ! Ở nơi pháp môn ấy, các Đại Bồ-tát an trụ như vậy, dùng chút ít gia hạnh được Nhất thiết pháp hải ấn Tam-muội. Dùng vô lượng pháp Hải ấn Tam-muội ấy để hướng đến Vô thượng Bồ-đề.

Lúc đó Đức Thế Tôn nói kệ rằng:

*Ông xem tất cả pháp
Chảy vào trong pháp giới
Các pháp đồng pháp giới
Lý thể đều bình đẳng.
Lại xem nơi pháp giới
Chảy vào trong các pháp*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Pháp giới đồng các pháp
Lý thể cũng bình đẳng.
Chẳng ở trong pháp giới
Quán sát tất cả pháp
Cũng chẳng rời pháp giới
Mà thấy tất cả pháp.
Chẳng ở trong các pháp
Quán sát nơi pháp giới
Cũng chẳng rời các pháp
Mà thấy nơi pháp giới.
Biết rõ các thứ giới
Pháp giới các thể tánh
Tất cả pháp hòa hợp
Thiện xảo không chỗ trụ.
Tất cả thời và xứ
Các thứ tánh hòa hợp
Không trụ, không chỗ nương
Cũng không có chốn giữ.
Hòa hợp tánh sai biệt
Phân biệt, chẳng phân biệt
Cả hai cái đều không
Người trí thấy bình đẳng.
Vì biết một hòa hợp
Nên biết các hòa hợp.
Vì biết các hòa hợp
Nên biết một hòa hợp.
Hòa hợp chẳng hòa hợp
Một tánh sai biệt tánh
Chẳng thân cận phân biệt
Cũng không chấp, không trước.
Biết rõ tất cả pháp
Pháp ấy không hòa hợp
Cũng chẳng niệm hòa hợp
Không chấp không đắm trước.
Biết rõ tất cả pháp
Tướng hiện bày của nó
Cũng chẳng niệm thân cận
Không chấp, không đắm trước.
Nghịệp và nghịệp quả báo
Tất cả đều biết được
Nơi ấy chẳng chống trái
Đấy là người tinh tấn.
Nghịệp và kẻ tác nghịệp
Hai tướng hòa hợp ấy
Biết tướng, vô tướng kia

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Đây là người tinh tấn.
Nơi các giới hòa hợp
Các giới tánh sai biệt
Biết nó thường bình đẳng
Đây là người tinh tấn.
Tướng nhân quả hệ thuộc
Tất cả đều biết được
Nơi các duyên pháp ấy
Mặc giáp như lý trụ.
Biết được pháp xuất thế
Nơi các pháp thế gian
Không có chút trái nhau
Trụ bình đẳng như vậy.
Cũng biết pháp thế gian
Nơi các pháp xuất thế
Cũng không chút trái nhau
Trụ bình đẳng như vậy.
Thế gian chỗ nên làm
Tất cả các tướng ẩn
Tùy thuận hay quan sát
Trụ bình đẳng biết khắp.
Hay dùng một pháp môn
Biết rõ các pháp môn
Cũng dùng các pháp môn
Biết rõ một pháp môn.
Chẳng dùng một pháp môn
Thân cận các pháp môn
Chẳng dùng các pháp môn
Thân cận một pháp môn.
Trong tất cả pháp môn
Bình đẳng khắp thanh tịnh
Nơi pháp không dị tướng
Đây là người Quan sát.
Nơi các pháp ngôn giáo
Mà hay bình đẳng nói
Thường trụ tánh bình đẳng
Đây là người Quan sát.
Nơi các pháp ngôn giáo
Như lý hay thấy biết
Bèn được khéo tương ứng
Đây là bậc Phương tiện.
Chẳng phát khởi tránh luận
Chẳng làm duyên tránh luận
Tất cả chẳng trái nhau
Đây là bậc Tương ứng.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Thường khởi phát vô tránh
Vô tránh được tương ứng
Bình đẳng chẳng trái nhau
Đây là bậc Trí tuệ.
Ở trong pháp lý thể
Dứt hẳn các tranh luận
Mặc giáp như lý tu
Đây là bậc Dũng mãnh.
Khấp quan sát như vậy
Thuần một không trái cãi
Được ở trong pháp hội
Khen nói pháp vô thượng
Các Bồ-tát như vậy
Thành tựu tất cả pháp.
Đại hải ấn Tam-muội
Đây là bậc Chánh niệm.
Siêng tu tập như vậy
Thuần một không trái cãi
Dứt tranh luận tương ứng
Thành tựu Tam-muội ấy.
Như lý mà an trụ
Hay biết thuyết bí mật
Biết ngã và ngã mạn
Dứt cao mạn, kiêu căng.
Trong ngôn giáo quyết định
Thành tựu phương tiện khéo
Cũng biết danh sai biệt
Đây là bậc Có trí.
Trong các pháp lý thể
Như lý siêng tu tập
Hay thấy các pháp môn
Đây là bậc Thấy pháp.
Siêng tu tập như vậy
Hay biết tất cả pháp
Pháp gì cùng tương ứng
Pháp gì chẳng tương ứng.
Trong tất cả các pháp
Người niệm nghiệp thanh tịnh
Được ở nghĩa quyết định
Mà được phương tiện khéo.
Trong tất cả các pháp
Người tinh tấn tư duy
Biết rõ tất cả pháp
Mới được Tam-muội ấy.

Đức Phật dạy tiếp:

–Lại nữa, này Vô Biên Tuệ! Ở trong pháp ấy, các Đại Bồ-tát siêng tu tập lại có pháp năng nhiếp Tam-muội. Lắng nghe, lắng nghe! Ông phải khéo suy nghĩ. Ta sẽ giải thuyết cho.

Đại Bồ-tát Vô Biên Tuệ bạch:

–Vâng! Bạch Thế Tôn! Con xin muốn được nghe.

Đức Phật dạy:

–Này Vô Biên Tuệ! Các Đại Bồ-tát có môn pháp quang minh có thể sinh ra các pháp lý thể phương tiện thiện xảo, cũng hay sinh ra tất cả pháp ấn, hay nhập môn tất cả pháp ấn. Nơi tất cả pháp chỗ đáng được làm thì có thể biết có thể vào. Nơi pháp quang minh có thể được có thể nói. Dùng pháp quang minh tùy thuận thẳng vào môn chư pháp cú.

Gì gọi là môn pháp quang minh mà có thể sinh ra thiện xảo quang minh? Đó là hay biết rõ giáo môn dị danh, giáo môn bí mật, sự môn dị danh, sự môn nhiếp thủ, các môn sai biệt.

Thế nào ở nơi đó mà được biết rõ thì có thể sinh ra môn Tam-muội, môn tất cả pháp giới lý thể, nhập vào nơi một nghĩa có thể tùy theo biết rõ các pháp quang minh.

Này Vô Biên Tuệ! Nơi các pháp lý thể phương tiện thiện xảo thậm thâm ấy, các Đại Bồ-tát hoặc hiện nay tu hành, hoặc sẽ tu hành, hoặc hiện nay cầu, hoặc sẽ cầu, nghe pháp môn ấy dùng chút ít gia hạnh được đại quang minh nhập vào các pháp môn. Từ pháp môn ấy lại phát khởi quang minh. Dùng quang minh ấy tùy theo pháp môn nào, tùy theo sở hành nào đáng vào đáng làm? Như pháp môn ấy, dùng sức Tam-muội quan sát các pháp môn, nơi môn Tam-muội xuất sinh trí tuệ mà có thể biết rõ lý thể như thật. Vì sức Tam-muội, vì quan sát pháp môn, vì sinh trí tuệ, dùng môn Tam-muội biết rõ pháp giới an trụ thiện phương tiện hay phát khởi quang minh tất cả pháp môn, được tất cả pháp hải ấn Tam-muội.

Này Vô Biên Tuệ! Thế nào là pháp môn?

Đó là ấn chữ A, ấn tất cả pháp vô minh làm ra. Công hạnh được viên mãn, chữ A làm đầu.

Vì ngăn dứt vô minh không có sở tác, nên các Đại Bồ-tát phải nhập vào ấn môn vô tướng.

Dùng ấn chữ Á, ấn tất cả pháp, nghiệp dị thực quả, nghiệp chỗ làm ra, nghiệp quả hòa hợp, vì biết rõ nghiệp quả hòa hợp duyên, nên các Đại Bồ-tát phải nhập vào ấn môn vô duyên không nghiệp, không quả, không hòa hợp.

Dùng ấn Các hành ấn tất cả pháp, vì phát khởi tất cả pháp trí quang minh nơi các thứ nghiệp, nghiệp chỗ làm ra, nên các Đại Bồ-tát phải nhập vào ấn môn tất cả các hành thiện xảo, dùng ấn chữ Nả ấn tất cả pháp.

Dùng chữ Ma trợ giúp hiển bày danh ngôn, cùng các thứ pháp mà làm tương ứng. Vì biết rõ Nả và Mạ trợ giúp lẫn nhau nên các Đại Bồ-tát phải nhập vào ấn môn không hòa hợp, không hỗ trợ, không danh tánh.

Dùng ấn Vô biên ấn tất cả pháp, tất cả phân biệt là chẳng thể nắm bắt. Vì rời phân biệt, nên các Đại Bồ-tát phải nhập vào ấn môn không phân biệt.

Dùng ấn Vô tế ấn tất cả pháp tế chẳng hòa hợp. Vì tận nơi tế, nên các Đại Bồ-tát phải nhập vào ấn môn không tầm, không tứ, không ngôn thuyết.

Dùng ấn Không các thứ tự tánh ấn tất cả pháp. Vì dùng tướng khởi tác của một tự tánh dứt trừ các thứ tự tánh tướng, nên các Đại Bồ-tát phải nhập vào ấn môn chủng

chúng tự tánh.

Dùng ấn Muốn tương ưng hòa hợp ấn tất cả pháp. Vì hiện khởi hữu vi các công hạnh viên mãn ly dục tịch tĩnh không hòa hợp, nên các Đại Bồ-tát phải nhập vào ấn môn trí tận tham dục thấy không hòa hợp.

Này Vô Biên Tuệ! Đó là ấn môn Đại Bồ-tát ấn tất cả pháp. Do ấn môn này mà phải nhập vào trong tất cả pháp.

Này Vô Biên Tuệ! Lại còn có môn không chướng ngại, môn không hòa hợp mà các Đại Bồ-tát phải tùy theo ngộ nhập.

Thế nào là môn không chướng ngại, môn không hòa hợp? Dùng hư không ấn ấn tất cả pháp, nên các Đại Bồ-tát phải nhập vào ấn môn không chấp trước.

Dùng ấn Không nhân ấn tất cả pháp, nên các Đại Bồ-tát phải nhập vào ấn môn không hai.

Dùng ấn Tịch tĩnh ấn tất cả pháp, nên các Đại Bồ-tát phải nhập vào ấn môn chỉ tức.

Dùng ấn Vô môn ấn tất cả pháp, nên các Đại Bồ-tát phải nhập vào ấn môn bất động.

Dùng ấn Vô xứ ấn tất cả pháp, nên các Đại Bồ-tát phải nhập vào ấn môn không nhiễm.

Dùng ấn Tánh không ấn tất cả pháp, nên các Đại Bồ-tát phải nhập vào ấn môn vô đắc.

Dùng ấn Vô tướng ấn tất cả pháp, nên các Đại Bồ-tát phải nhập vào ấn môn thiện xảo tu tập phương tiện.

Dùng ấn Vô nguyện ấn tất cả pháp, nên các Đại Bồ-tát phải nhập vào ấn môn thiện tịch tĩnh nguyện quang minh.

Dùng ấn Vô tham ấn tất cả pháp, nên các Đại Bồ-tát phải nhập vào ấn môn khắp biết phân biệt như thật.

Dùng ấn Vô sinh ấn tất cả pháp, nên các Đại Bồ-tát phải nhập vào ấn môn sinh chánh trí thấy vô sinh.

Dùng ấn Tịch diệt ấn tất cả pháp, nên các Đại Bồ-tát phải nhập vào ấn môn ly uẩn.

Dùng ấn Tận tướng ấn tất cả pháp, nên các Đại Bồ-tát phải nhập vào ấn môn sinh tận.

Dùng ấn Pháp giới ấn tất cả pháp, nên các Đại Bồ-tát phải nhập vào ấn môn hiển hiện pháp giới thiện xảo.

Dùng ấn Vô niệm ấn tất cả pháp, nên các Đại Bồ-tát phải nhập vào ấn môn thật không phân biệt bình đẳng.

Dùng ấn Ly tánh ấn tất cả pháp, nên các Đại Bồ-tát phải nhập vào ấn môn biết khắp tất cả tự tánh.

Dùng ấn Niết-bàn ấn tất cả pháp, nên các Đại Bồ-tát phải nhập vào ấn môn như thật tịch tĩnh thuận diệt.

Này Vô Biên Tuệ! Đó là các Đại Bồ-tát ở nơi môn tất cả pháp không chướng ngại, môn chẳng hòa hợp, môn vượt qua tất cả đoạn kiến thường kiến, môn vô biên tế, môn tiền hậu tế, vì yếm ly, vì tịch diệt, vì chỉ tức, vì thanh lương.

Các Đại Bồ-tát ở nơi ấn môn tất cả pháp ấy tùy học, tùy nhập. Vì khéo tu hành các pháp môn ấy mà được tất cả pháp hải ấn Tam-muội. Tam-muội ấy tương ứng với

lý như thật, có thể nhiếp trí chư pháp thiện phương tiện. Vì thế nên với ấn môn ấy, các Đại Bồ-tát phải khéo tu hành, an trụ nơi tất cả pháp hải ấn Tam-muội quan sát tất cả pháp mà có thể sinh ra vô lượng, vô biên ánh sáng đại pháp.

Này Vô Biên Tuệ! Ví như biển lớn, nước nhiều vô lượng, không ai có thể lường được dung lượng ấy. Tất cả pháp cũng như vậy, trọn không có ai đo lường được.

Lại như biển lớn, tất cả các dòng nước đều chảy vào trong ấy. Tất cả các pháp vào trong pháp ấn cũng như vậy. Thế nên gọi là hải ấn, ấn tất cả pháp đều vào trong các pháp hải ấn, ở trong ấn ấy thấy tất cả pháp đồng pháp ấn.

Lại như Rồng chúa và các chúng rồng, các thân chúng to lớn có được biển lớn vào được biển lớn, nơi biển lớn ấy dùng làm chỗ ở. Cũng vậy, các Đại Bồ-tát ở nơi vô lượng trăm ngàn kiếp khéo tu các công hạnh mới nhập được ấn môn Tam-muội ấy, dùng ấn môn ấy làm trụ xứ, vì muốn chứng được các Phật pháp, vì khéo viên mãn Nhất thiết trí nên thành tựu các pháp ấn môn như vậy.

Lúc chuyên cần tu học pháp môn ấy, chư Đại Bồ-tát có thể tu học tất cả pháp môn và thấy tất cả pháp môn. Vì ở tại pháp môn ấy nên có thể phát khởi ánh sáng các pháp, vào trong biển tất cả pháp. Vì thế nên pháp ấy gọi là tất cả pháp hải ấn Tam-muội.

Lại như biển lớn là chỗ chứa hạp những trân báu lớn. Cũng vậy, Tam-muội ấy là chỗ chứa hạp tất cả pháp và pháp thiện xảo.

Này Vô Biên Tuệ! Nếu có chúng sinh nào vì được tri kiến vô thượng của Phật, với Tam-muội ấy hoặc đã cầu, hoặc sẽ cầu, hoặc hiện nay cầu, thì người ấy có thể cầu trí tuệ nhất thiết pháp hải viên mãn. Do nghĩa ấy nên ta đem pháp ấn ấy phó chúc cho ông.

Đời mạt pháp năm trăm năm sau, lúc chánh pháp diệt, ông dùng pháp ấn ấy để ấn các chúng sinh. Vì chúng sinh nào được pháp ấn ấy ấn cho thì đều được không thoái chuyển nơi Vô thượng Bồ-đề, thành tựu Phật pháp, chóng ngồi đạo tràng chuyển pháp luân vô thượng nối thành giống Phật, tùy thuận an trụ nơi Bạc Nhất Thiết Trí, có thể ở nơi Đại Bát-niết-bàn Bát-niết-bàn vô thượng mà Bát-niết-bàn, khiến hàng trời, người thọ trì chánh pháp.

Này Vô Biên Tuệ! Nếu các Đại Bồ-tát muốn nhiếp lấy vô lượng công đức thù thắng như vậy, thì ở nơi pháp thậm thâm ấy phải chuyên cần ưa thích và không phóng dật.

Lại nữa, này Vô Biên Tuệ! Ta nhớ thuở xưa quá vô lượng a-tăng-kỳ kiếp, lại quá bội số ấy có Đức Phật ra đời hiệu là Siêu Quá Tu-di Quang Vương Như Lai Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật, Thế Tôn. Kiếp ấy tên là Thiện trụ. Cõi nước tên là Duyệt ý.

Trong kiếp ấy, chúng sinh thọ mạng chẳng hạn lượng được, an ổn giàu đủ, đều an trụ nơi thiện pháp. Vì thế mà kiếp ấy có tên là Thiện trụ.

Cõi nước ấy rộng rãi nghiêm sức nhiều thứ đẹp lạ, người thấy đều vui hòa đẹp dạ, hương thơm lan khắp mọi nơi. Vì thế nên quốc độ ấy có tên là Duyệt ý.

Trong bốn châu thiên hạ, ba châu đồng rộng tám muôn do-tuần, trong mỗi châu có hai vạn thành. Mỗi thành rộng mười do-tuần.

Chỉ có châu Diêm-phù-đề rộng một câu-chi do-tuần, có tám vạn thành, mỗi thành rộng hai mươi do-tuần, những lâu đài tường rào khắp nơi, các thứ y thọ, vị thọ, hoa thọ, quả thọ, bảo đa-la thọ trang nghiêm thành ấp.

Trong nước ấy lại có tòa đô thành rộng trăm do-tuần, hai muôn khu vườn bao bọc

quanh thành. Trong các khu vườn có những đầm ao đầy nước trong mát, hoa đẹp trái ngọt sum suê, hương thơm lan khắp làm đẹp ý mọi người, chim muông hót kêu hòa nhã.

Thuở ấy Đức Phật Siêu Quá Tu-di Quang Vương ngự trong một khu vườn thuyết pháp cho đại chúng.

Này Vô Biên Tuệ! Đức Siêu Quá Tu-di Quang Vương Như Lai thọ mười tiểu kiếp. Sau khi Đức Phật ấy diệt độ, chánh pháp trụ thế mãi một tiểu kiếp.

Thuở ấy, Đức Phật Siêu Quá Tu-di Quang Vương thuyết pháp bốn hội. Mỗi pháp hội các chúng Thanh văn trụ bậc Hữu học đều có năm trăm câu-chỉ na-do-tha. Chúng A-la-hán và các Bồ-tát đều có năm mươi câu-chỉ na-do-tha.

Đức Như Lai ấy có hai vị Bồ-tát tên Dũng Mãnh Quân và Dũng Mãnh Lực. Hai vị Bồ-tát ấy đầy đủ thần thông, được Vô sinh nhẫn. Hai vị tiến tới bạch Đức Phật ấy:

–Bạch Thế Tôn! Dùng những pháp gì để thành tựu tất cả pháp hải ấn Tam-muội của Đại Bồ-tát?

Đức Phật ấy đem cú môn này mà rộng tuyên thuyết. Lúc nói pháp ấy, có mười ngàn Bồ-tát được Vô sinh nhẫn. Hai vị Bồ-tát Dũng Mãnh Quân và Dũng Mãnh Lực chứng tất cả pháp hải ấn Tam-muội và chứng tất cả Tam-muội của Bồ-tát. Do chứng như vậy, hai vị Bồ-tát ấy có thể ở trong tất cả Phật độ hiển hiện thần thông biến hóa, phóng ánh sáng lớn, phát diệu âm thanh tịnh thuyết pháp cho chúng sinh và thành thực được tám câu-chỉ người hưởng đến Vô thượng Bồ-đề.

Đức Siêu Quá Tu-di Quang Vương Như Lai thọ ký cho hai vị Bồ-tát ấy quá một trăm kiếp đều sẽ thành Phật. Trong trăm kiếp ấy, mỗi mỗi kiếp đều cúng dường phụng thờ năm trăm Như Lai. Nơi chánh pháp của chư Như Lai ấy, sơ thời, trung thời và hậu thời đều có thể thọ trì làm lợi ích lớn cho chúng sinh. Trong thời gian ấy thường nhất tâm bất loạn, mỗi đời đều thọ hóa sinh, chẳng thoái thất Tam-muội thần biến thuyết pháp độ các chúng sinh.

Quá trăm kiếp, hai vị Bồ-tát ấy lại gặp Đức Vô Biên Công Đức Như Lai, cúng dường thân cận, khéo hay du hý vô lượng Tam-muội thần biến giải thoát. Ở chỗ Đức Vô Biên Như Lai, hai vị Bồ-tát ấy có tên Ly Ưu và Thiện Trụ, theo Đức Như Lai chuyển chánh pháp luân, giáo hóa vô lượng, vô số chúng sinh cho an trụ bậc Tam thừa. Đức Như Lai ấy lại thọ ký rằng: “Sau khi ta diệt độ, Ly Ưu sẽ chứng Vô thượng Bồ-đề, hiệu là Vô Biên Biện Tài Như Lai. Sau khi Đức Như Lai này diệt độ, Thiện Trụ sẽ chứng Vô thượng Bồ-đề hiệu là Tối Thắng Quang Minh Như Lai. Hai Đức Như Lai ấy đồng thọ một kiếp. Cõi nước chứa hạp vô lượng công đức.”

Này Vô Biên Tuệ! Nếu các Đại Bồ-tát vì tất cả pháp hải ấn Tam-muội thì phải phát lòng ưa thích, khởi đại tinh tấn chẳng tiếc thân mạng, dùng chẳng phóng dật để tu hành.

Lúc đó, trong đại chúng lại có Đại Bồ-tát tên là Tuệ Nghĩa rời chỗ ngồi tiến lên bạch:

–Bạch Thế Tôn! Rất là hy hữu! Thế Tôn vì muốn các Đại Bồ-tát được tất cả pháp trí thiện xảo và được Nhất thiết trí của Như Lai, mà nói tất cả pháp hải ấn Tam-muội.

Bạch Thế Tôn! Nếu Đại Bồ-tát được tất cả pháp hải ấn Tam-muội thì quyết định sẽ được chư pháp lý thể phương tiện thiện xảo, mau đến đạo tràng dùng biển lớn vô biên công đức ấy mà hưởng đến Vô thượng Bồ-đề, thường thấy chư Phật siêng tu chánh pháp cùng tăng đồng hàng. Có thể tiêu được sự cúng dường Như Lai Tối Thượng, vượt qua bậc Thanh văn, Bích-chi-phật.

Đức Thế Tôn bảo Đại Bồ-tát Tuệ Nghĩa:

–Đúng như lời ông nói. Nay Tuệ Nghĩa! Các Đại Bồ-tát được tất cả pháp hải ấn Tam-muội thì được vô lượng công đức thù thắng. Nếu an trụ ở tất cả pháp hải ấn Tam-muội, thì có thể dùng chư pháp lý thể thiện xảo phương tiện quyết định hướng đến Vô thượng Bồ-đề.

Này Tuệ Nghĩa! Ví như núi Tu-di vương do các chất báu hợp thành, mọc lên từ biển lớn, cao tám muôn bốn ngàn do-tuần đứng sừng sững chói sáng. Cũng vậy, các Đại Bồ-tát do Tam-muội ấy khéo hướng đến phát xuất từ biển lớn tất cả tạng pháp sáng che tất cả, an trụ vô thượng, trong trời, người thế gian rất sáng ngời rực rỡ.

Lại như mặt trăng tròn sáng, tinh tú bao quanh. Cũng vậy, các Đại Bồ-tát có thể ở trong tất cả đại chúng trời, người thế gian làm ánh sáng lớn.

Này Tuệ Nghĩa! Ông xem pháp ấy có ai là chẳng ưa thích, chẳng phát khởi tinh tấn mà lại phóng dật? Chỉ trừ những chúng sinh hạ liệt phước bạc. Nếu các chúng sinh có đại trí tuệ thì có thể thành tựu pháp rộng lớn ấy. Pháp rộng lớn ấy đầy đủ công đức, được các Đại Bồ-tát nhiếp thủ như ta đã nói. Nếu có thể nhiếp thủ được pháp tài rộng lớn ấy thì được sự thị vệ của hàng trời, người và sự hộ niệm của mười phương chư Phật, các Đại Bồ-tát.

Đức Thế Tôn bảo Đại Bồ-tát Vô Biên Tuệ:

–Này Vô Biên Tuệ! Nếu siêng tu học pháp ấy, các Đại Bồ-tát có thể làm lợi ích lớn cho chúng sinh, trừ hết tất cả sự nghi hoặc, giải tất cả kết sử, dứt bỏ các tập khí, đoạn trừ các phiền não, vượt những tham ái, qua khỏi biển sinh tử, diệt hẳn tối tăm, rời hẳn kinh sợ, mau dùng thiện xảo biết được tâm của tất cả chúng sinh.

Nói lời ấy xong, Đức Thế Tôn phóng ánh sáng lớn. Ánh sáng ấy chiếu khắp vô số thế giới, sáng hơn cả ánh sáng của tất cả mặt trời, mặt trăng.

Phóng ánh sáng ấy rồi, Đức Phật lại dạy:

–Này Vô Biên Tuệ! Các Đại Bồ-tát nếu có thể siêng tu hải ấn Tam-muội, cũng hiện đại thân biến, phóng ánh sáng lớn, làm Đại sư tử hống diễn thuyết pháp ấy, vượt qua khỏi ba cõi, làm đại chiếu minh như ta ngày nay không khác.

Đại Bồ-tát Vô Biên Tuệ bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Ngưỡng mong Đức Như Lai gia trì pháp ấy. Đời mạt pháp, nếu có chúng sinh nào nghe tên pháp ấy sẽ được vô lượng, vô biên công đức.

Bấy giờ vì muốn gia trì pháp môn ấy, Đức Thế Tôn lại phóng quang minh, lấy một ngón tay làm chấn động khắp cõi đại thiên khiến các chúng sinh được đại an lạc. Liền đó trong pháp hội, hàng Trời, Rồng, Dạ-xoa, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già rải hoa trời, y trời. Các kỹ nhạc trời đồng thời hòa tấu. Vô lượng chư Thiên tay cầm y trời phát phối đầy trong hư không đồng thanh xưng rằng:

–Lạ thay, lạ thay! Cảnh giới chư Phật chẳng thể nghĩ bàn. Nếu có ai thọ trì pháp ấy thì kham thọ sự cung kính lễ lạy của tất cả chúng sinh.

Bấy giờ Đức Thế Tôn lại bảo Đại Bồ-tát Vô Biên Tuệ:

–Này Vô Biên Tuệ! Thời kỳ mạt thế, chúng sinh bạc phước chẳng được nghe giá trị trang nghiêm và Tam-muội trang nghiêm ấy. Nếu có chúng sinh nào có phương tiện khéo léo nhiếp đại tư lương mới được nghe.

Nếu ở nơi pháp ấy, ai siêng tu hành thì được ba đời chư Phật Thế Tôn nhiếp thọ.

Này Vô Biên Tuệ! Thời kỳ đầy dẫy sự sợ hãi trong đời mạt pháp, pháp môn này ta phó chúc cho các ông. Ta ở trong vô số câu-chi na-do-tha kiếp chứa hạp các tạng pháp

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

bảo vô thượng đầy đủ công đức vô biên an lạc, hiện nay các ông đều đã được, tất cả khổ uẩn các ông đều đã xả bỏ. Các ông dùng biển lớn vô biên công đức để chóng đến Vô thượng Bồ-đề.

Đại Bồ-tát Vô Biên Tuệ cùng năm trăm Đại Bồ-tát và các cư sĩ do thương chủ Hiền Hộ làm dẫn đầu cùng đánh lễ chân Đức Phật, bạch rằng:

–Bạch Thế Tôn! Chúng con tùy theo năng lực mà thọ trì pháp đại Bồ-đề của Đức Như Lai để làm lợi ích lớn cho các chúng sinh đời mạt pháp.

Các Đại Bồ-tát đều rời chỗ ngồi đem những hoa đẹp rải trên Đức Phật, cỡi diệu y trên thân dâng lên cúng dường mà bạch rằng:

–Bạch Thế Tôn! Chúng con đem căn lành này hồi hướng cho tất cả chúng sinh. Nguyện cho tất cả chúng sinh đều được viên mãn pháp phần Bồ-đề, thành tựu Nhất thiết chủng trí của Như Lai. Nguyện cho chúng sinh đời mạt pháp đều thành tựu tất cả căn lành.

Lúc ấy, vì muốn tất cả Đại Bồ-tát hoan hỷ, Đức Thế Tôn nói kệ rằng:

*Vì tất cả chúng sinh
Phát khởi lợi ích lớn
Trì pháp Phật Bồ-đề
Pháp vương sư tử hống.
Trong đời mạt pháp sau
Nếu những người cầu pháp
Nghe pháp rộng lớn ấy
Tất cả được an lạc.
Như ta đã từng nói
Nếu người thấy pháp ấy
Nghe được Khế kinh ấy
Thì được tùy ý thích.
Nếu người có trí tuệ
Tu tập phương tiện khéo
Nghe pháp tối thượng ấy
Thân tâm rất vui mừng.
Nếu ở pháp hội này
Hiện tiền thấy ta nói
Được nghe pháp ấy rồi
Khéo có thể ưa thích.
Trong đời mạt pháp sau
Sinh phước lớn cho ông
Vô số, vô biên lượng
Rộng lớn không ngần mé.
Trong đời mạt pháp sau
Nếu ai thọ trì được
Pháp của Pháp vương nói
Được Đức Phật nhiếp thọ.
Trong đời mạt pháp sau
Trì pháp Phật Bồ-đề
Chính là người tối hậu*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Trì pháp vô lượng Phật.

Lúc Đức Thế Tôn nói pháp ấy rồi, có vô lượng Bồ-tát được Vô sinh nhẫn, vô lượng chúng sinh thành thực căn lành.

Đại Bồ-tát Vô Biên Tuệ và các Đại Bồ-tát, tất cả thế gian, Trời, Người, A-tu-la... nghe lời dạy của Đức Phật đều rất vui mừng tín thọ phụng hành.

